

Số: 270/2022/QĐDS-ST
Ngày: 19-8-2022
V/v: “Thông báo tìm kiếm
người vắng mặt tại nơi cư trú”

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú”

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông H Thế Viễn

Thư ký phiên họp: ông Phan Gia Hưng – Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 161/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 21/2022/QĐST-DS, ngày 05 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Nguyên yêu cầu: bà Phạm Thị Mộng T, sinh năm 1960; hộ khẩu thường trú: Phường M, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo ủy quyền của bà T: ông Đặng Đình M, sinh năm 1968; địa chỉ: Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, (*vắng mặt, có đơn xin vắng mặt*).

Người bị yêu cầu: ông Nguyễn Minh H; thường trú: Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và bản tự khai trong giai đoạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu thì người yêu cầu trình bày: ông Nguyễn Minh H và vợ chồng ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Mộng T có tranh chấp giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Trong đó, ông T, bà T là bên chuyển nhượng và ông H là bên nhận chuyển nhượng. Giao dịch này có tranh chấp nên ông H khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Củ Chi từ năm 2008. Ngày 13/4/2018, thì ông Nguyễn H T là người đại diện theo ủy quyền của ông H đã thỏa thuận với ông T, bà T về việc giải quyết tranh chấp, cụ thể như sau: ông T, bà T hoàn trả cho ông H số tiền 850.000.000 đồng. Về phần ông H thì phải làm thủ tục rút đơn khởi

kiện tại Tòa án và chuyển hoàn lại cho ông T, bà T đứng tên trên 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thực hiện thỏa thuận này thì ông T, bà T sau 03 lần thanh toán đã trả ông H tổng số tiền là 600.000.000 đồng. Còn lại 250.000.000 đồng sẽ thanh toán nốt khi ông H làm thủ tục chuyển hoàn lại ông T, bà T đứng tên trên 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đang đăng ký tên ông H). Thực hiện thỏa thuận thì ông Nguyễn H T đại diện cho ông H đã nộp đơn rút yêu cầu khởi kiện và Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 172/2018/QĐST-DS ngày 16/5/2018. Tuy nhiên, từ khi thanh toán lần thứ 03 (ngày 14/7/2018) cho đến nay thì ông T, bà T hoàn toàn mất liên lạc với ông H và ông T, kể cả đến tìm tận nơi cư trú của 02 người này. Vì vậy, ông T, bà T không thể tiếp tục thực hiện thỏa thuận gồm: thanh toán số tiền 250.000.000 đồng còn lại cho ông H và đăng ký lại quyền sử dụng đất trên 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 26/4/2019, ông T đã chết, bà T yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú tại địa chỉ: Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông H để hoàn tất thỏa thuận giữa ông T, bà T và ông H như đã trình bày ở trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự và trình bày của đương sự, Tòa án nhận thấy yêu cầu của đương sự như sau:

Do cần hoàn tất thỏa thuận giữa ông T, bà T và ông H theo Văn bản thỏa thuận ngày 13/4/2018 như đã trình bày ở phần trên, nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông H.

Tòa án nhận thấy:

Trong quá trình ủy quyền cho ông T, bản chụp Giấy chứng minh nhân dân của ông H hiện còn lưu tại Văn phòng công chứng, Văn bản thỏa thuận ngày 13/4/2018 giữa hai bên tranh chấp và Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 172/2018/QĐST-DS ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đều ghi ông H cư trú tại địa chỉ: Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo đơn đề nghị ngày 02/6/2022 của ông M có yêu cầu Tòa án xác minh tình trạng cư trú của ông H tại địa chỉ: Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh vì theo kết quả xác minh của Công an Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh tại Phiếu yêu cầu xác minh ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thì: “*Ông Nguyễn Minh H, sn: 1953 có cư trú tại: , Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2000 đến năm 2007 đi đâu không rõ. Ông Nguyễn Minh H, sn: 1953 có HKTT: , Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh*”, Tòa án đã ra Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ số: 533/2022/QĐ-CCTLCC đề yêu cầu Công an Phường 5, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xác minh thì có kết quả xác minh như sau: “*tại địa chỉ: , Phường N, quận P không có tên Nguyễn Minh H đăng ký thường trú và tạm trú qua kiểm tra hồ sơ từ trước đến nay*”.

Theo quy định tại Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015, xét kết quả thu thập tài liệu, chứng cứ thì ông H đã biệt tích trên 06 tháng liền, bà T là người có quyền, lợi ích liên quan với ông H trong việc thực hiện thỏa thuận ngày 13/4/2018 về giao dịch chuyển quyền sử dụng đất nêu trên, nên yêu cầu của bà T thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông H được Tòa án chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

- Về thủ tục tố tụng: Đây là việc dân sự yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, do ông H có nơi cư trú cuối cùng tại quận Gò Vấp, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, trong quá trình giải quyết, Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thời hạn giao các văn bản, thông báo thụ lý, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát.

- Về nội dung: các đương sự cần thực hiện thỏa thuận về giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất như trên, do ông H đã đi khỏi nơi cư trú:, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh trên 06 tháng, chứng cứ thu thập đều thể hiện ông H có cư trú tại địa chỉ này cho đến khi đi đâu không rõ. Vì vậy, bà T thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông H là phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Bởi các lẽ trên:

- Căn cứ Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015

- Căn cứ Điều 381, Điều 382, Điều 383 Bộ luật tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Mộng T thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Nguyễn Minh H; nơi cư trú cuối cùng:, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà T là người cao tuổi có đơn xin miễn lệ phí, nên bà T được miễn lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 21, khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 382, Điều 383 và 385 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 64 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Mộng T về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt đối với: ông Nguyễn Minh H; nơi cư trú cuối cùng:, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Tòa án ra quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú, bà Phạm Thị Mộng T được quyền liên hệ đăng thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Nguyễn Minh H trên một trong các báo hàng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp và phát sóng trên Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình của trung ương ba lần trong 03 ngày liên tiếp.

Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Nguyễn Minh H được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (nếu có).

Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú do người yêu cầu chịu.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm: bà Phạm Thị Mộng T được miễn lệ phí vì là người cao tuổi.

3. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc từ quyết định này được thông báo, niêm yết.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q Gò Vấp;
- Chi cục THADS q GV;
- UBND P M, q G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Hoàng Thế Viễn